Phụ lục I

TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG, NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC GIÁO VIÊN NĂM 2025

(Kèm theo Công văn số: /UBND-VHXH ngày /8/2025 của UBND xã Kiên Mộc)

STT	Cơ quan	Số lượng người làm việc được giao năm 2025	Số lượng theo định mức theo Thông tư Thông tư 19/2023/TT-BGDĐT, Thông tư 20/2023/TT-BGDĐT	Số lượng người làm việc có mặt đến thời điểm tổng hợp nhu cầu (01/8/2025)	Số lượng người làm việc được giao chưa sử dụng	Số lượng NLV nghỉ hưu và tinh giản biên chế trong 2025 (nếu có)	Số lượng NLV dự phòng để thực hiện giảm trong năm 2026 (2% so với số lượng NLV được giao hưởng lương từ nguồn ngân sách nhà nước năm 2025)*	Số chỉ tiêu còn được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển) năm 2025	Số người làm việc được giao chưa có nhu cầu sử dụng		Ghi chú
									Tổng số	Lý do chưa có nhu cầu sử dụng	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*
	UBND XÃ KIÊN MỘC	**252**	**262**	**247**	**5**	**1**	**1**	**4**	**0**	**0**	
1	**MẦM NON**	**81**	**81**	**80**	**1**	**1**	**0**	**0**	**0**	**0**	
1.1	Trường Mầm non I Bính Xá	17	17	17	0	0	0	0	0	0	
1.2	Trường Mầm non II Bính Xá	19	19	18	1	0	0	0	0	0	
1.3	Trường Mầm non Kiên Mộc	25	25	25	0	0	0	0	0	0	
1.4	Trường Mầm non Bắc Xa	20	20	20	0	1	0	0	0	0	01 nghỉ ốm dài hạn
2	**TIỂU HỌC**	**116**	**118**	**114**	**2**	**0**	**1**	**2**	**0**	**0**	**0**
2.1	Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học I Bính Xá	24	24	23	1	0	0	1	0	0	
2.2	Trường Tiểu học II Bính Xá	26	26	26	0	0	0	0	0	0	
2.3	Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học I Kiên Mộc	20	20	20	0	0	1	0	0	0	
2.4	Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học II Kiên Mộc	23	23	22	1	0	0	1	0	0	
2.5	Trường Tiểu học Bắc Xa	23	25	23	0	0	0	0	0	0	
3	**TRUNG HỌC CƠ SỞ**	**55**	**63**	**53**	**2**	**0**	**0**	**2**	**0**	**0**	**0**
3.1	Trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở Kiên Mộc	17	22	16	1	0	0	1	0	0	
3.2	Trường Trung học cơ sở Bính Xá	23	25	22	1	0	0	1	0	0	
3.3.	Trường Trung học cơ sở Bắc Xa	15	16	15	0	0	0	0	0	0	

- Ghi chú: Trường Mầm non II Bính Xá còn thiếu 01 chỉ tiêu biên chế lãnh đạo quản lý./.

Phụ lục II

ĐĂNG KÝ NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC GIÁO VIÊN THEO TRÌNH ĐỘ, CHUYÊN NGÀNH NĂM 2025

(Kèm theo Công văn số: /UBND-VHXH ngày /8/2025 của UBND xã Kiên Mộc)

STT	Cơ quan, tổ chức hành chính trực thuộc có nhu cầu tuyển dụng	Nhu cầu tuyển dụng	Vị trí việc làm	Mô tả những nội dung chính về vị trí việc làm cần tuyển dụng	Mã số (chức danh nghề nghiệp)	Yêu cầu về trình độ		Ghi chú
						Chuyên môn		
						Trình độ	Ngành hoặc chuyên ngành đào tạo	
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*
1	**MẦM NON**	**0**						
1.1	Trường Mầm non I Bính Xá	0						
1.2	Trường Mầm non II Bính Xá	0						
1.3	Trường Mầm non Kiên Mộc	0						
1.4	Trường Mầm non Bắc Xa	0						
2	**TIỂU HỌC**	**2**						
2.1	Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học I Bính Xá	1	Giáo viên tiểu học hạng III	Giảng dạy môn tin học	V. 07.03.29	Đại học	Sư phạm Tin học hoặc thuộc một trong các chuyên ngành: Tin học, Tin học ứng dụng, Khoa học máy tính, Công nghệ thông tin	Đối với chuyên ngành đào tạo ngoài sư phạm Tin học phải có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo quy định
2.2	Trường Tiểu học II Bính Xá							
2.3	Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học I Kiên Mộc							
2.4	Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học II Kiên Mộc	1	Giáo viên tiểu học hạng III	Giáo viên văn hóa	V.07.03.29	Đại học	Sư phạm Tin học hoặc thuộc một trong các chuyên ngành: Tin học, Tin học ứng dụng, Khoa học máy tính, Công nghệ thông tin	Đối với chuyên ngành đào tạo ngoài sư phạm Tin học phải có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo quy định

2.5	Trường Tiểu học Bắc Xa							
3	**TRUNG HỌC CƠ SỞ**	**2**						
3.1	Trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở Kiên Mộc	1	Giáo viên THCS hạng III	Giảng dạy môn Toán, Tin	V.07.04.32	Đại học	Sư phạm Toán, Toán -Lý, Toán - Tin	
3.2	Trường Trung học cơ sở Bính Xá	1	Giáo viên THCS hạng III	Giảng dạy môn Toán	V.07.04.32	Đại học	Sư phạm Toán, Toán -Lý, Toán - Tin	
3.3.	Trường Trung học cơ sở Bắc Xa							
TỔNG CỘNG		**4**						

Tổng số nhu cầu tuyển dụng: 04 chỉ tiêu./.

Phụ lục III

NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC GIÁO VIÊN TRONG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2025 THEO ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP TRỰC THUỘC

(Kèm theo Công văn số: /UBND-VHXH ngày /8/2025 của UBND xã Kiên Mộc)

TT	Đơn vị sự nghiệp trực thuộc	Tổng số người làm việc được giao năm 2025	Số lượng người làm việc hiện có (tính đến 01/8/2025)												Tổng số lớp năm học 2025-2026	Tổng số học sinh	Nhu cầu tuyển dụng năm 2025			
			Tổng số	Viên chức quản lý	Trực tiếp giảng dạy	Phục vụ giảng dạy											Tổng số	Trực tiếp giảng dạy		
						Thư viện	Thiết bị, Thí nghiệm	Y tế	Văn thư	Kế toán	CNTT	Thủ quỹ	…	…				Mầm non	Tiểu học	THCS
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*	*18*	*19*	*20*	*21*
1	**MẦM NON**	**81**	**80**	**11**	**61**	**0**	**0**	**3**	**1**	**4**	**0**	**0**	**0**	**0**	**36**	**590**	**0**	**0**	**0**	**0**
1.1	Trường Mầm non I Bính Xá	17	17	3	12	0	0	1	0	1	0	0			8	105	0	0		
1.2	Trường Mầm non II Bính Xá	19	18	2	14	0	0	1	0	1	0	0			8	121	0	0		
1.3	Trường Mầm non Kiên Mộc	25	25	3	20	0	0	0	1	1	0	0			11	216	0	0		
1.4	Trường Mầm non Bắc Xa	20	20	3	15	0	0	1	0	1	0	0			9	148	0	0		
2	**TIỂU HỌC**	**116**	**114**	**11**	**87**	**5**	**0**	**4**	**2**	**5**	**0**	**0**	**0**	**0**	**57**	**783**	**2**	**0**	**2**	**0**
2.1	Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học I Bính Xá	24	23	2	18	1		1		1					11	171	1		1	
2.2	Trường Tiểu học II Bính Xá	26	26	2	20	1		1	1	1					13	151	0			
2.3	Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học I Kiên Mộc	20	20	2	14	1		1	1	1					8	155	0			
2.4	Trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học II Kiên Mộc	23	22	3	16	1		1	0	1					11	126	1		1	
2.5	Trường Tiểu học Bắc Xa	23	23	2	19	1	0	0	0	1	0	0			14	180	0			
3	**TRUNG HỌC CƠ SỞ**	**55**	**53**	**7**	**37**	**2**	**2**	**2**	**0**	**3**	**0**	**0**	**0**	**0**	**21**	**650**	**2**	**0**	**0**	**2**
3.1	Trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở Kiên Mộc	17	16	3	10	0	1	1	0	1	0	0			7	193	1			1

3.2	Trường Trung học cơ sở Bính Xá	23	22	2	17	1	1	0	0	1	0	0			10	340	1			1
3.3.	Trường Trung học cơ sở Bắc Xa	15	15	2	10	1	0	1	0	1	0	0			4	117				
TỔNG CỘNG		**252**	**247**	**29**	**185**	**7**	**2**	**9**	**3**	**12**	**0**	**0**	**0**	**0**	**114**	**2.023**	**4**	**0**	**2**	**2**

THPT		
22		
0		
	Thiếu 1 biên chế lãnh đạo quản lý	
0		
		16,5
		19,5
		12
		16,5
		21
0		
		15,4

0

19,0

7,6